

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **33/2019/HS-ST**

Ngày: 07 - 6 - 2019.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B- TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Trường

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Bà Hồ Thị Hồng Liên

+ Ông Hồ Đình Quảng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Quang Vũ- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Hữu Việt Phú- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lê Công Trường H**; Tên gọi khác: Bo; Sinh năm: 1992; Nơi sinh: Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Thôn 16, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Công C (đã chết); Con bà: Lê Thị Mỹ M, sinh LQ1: 1974; Vợ con: chưa có. Tiền án: không. Tiền sự: có 02 tiền sự: + Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 104/-QĐ-XPVPHC ngày 10/11/2018 của Công an xã L xử phạt Lê Công Trường H số tiền 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã nộp phạt vào ngày 26/11/2018. + Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 97/QĐ-XPVPHC ngày 31/7/2018 của Công an huyện B xử phạt Lê Công Trường H 2.000.000đ về hành vi Xâm phạm sức khỏe của người khác. Bị cáo chưa nộp phạt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/01/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện B. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:**

Anh **Phạm Đình BH**, sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn 4, xã N, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

**\* Người liên quan:**

1. Chị **Uông Thị LQ1**, sinh năm: 1980

Trú tại: Thôn 8, xã N, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

2. Anh **Trần Văn LQ2**, sinh năm: 1992

Trú tại: Ấp 5, xã Hòa Hội, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. *Vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 21h30' ngày 04/08/2017 Lê Công Trường H và Trần Văn LQ2 (1992, HKTT: ấp 5, xã Hòa Hội, huyện X, Bà Rịa-Vũng Tàu) sau khi ăn nhậu tại quán cà phê Ngọc Đào (do chị Hoàng Thị Th làm chủ quán) thuộc Thôn 16, xã L, huyện B xong thì giữa H, LQ2 và chị Thảo xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau về chuyện H bật nhạc lớn nên chị Th đuổi H và LQ2 ra khỏi quán. LQ2 vào trong phòng ngủ (của nhân viên quán Ngọc Đào) lấy 01 con dao tự chế đi ra đường Quốc lộ 55, khu vực trước quán Ngọc Đào để chặn các phương tiện đang lưu thông trên đường. H đi ra sau thấy LQ2 đang chặn dừng xe ô tô INNOVA biển số 49A-166.91 do anh Vũ Đình BH (sinh 1986, HKTT: Thôn 4, xã N, huyện B) điều khiển (xe ô tô anh BH thuê của bà Ưông Thị LQ1, chở anh Phạm Cao Kỳ, Bùi Văn An, Bùi Phi Hùng, Bùi Văn Linh, Bùi Văn Vũ, Bùi Phi Dũng lưu thông theo hướng Bảo Lộc - N, LQ2 chửi những người trên xe ô tô rồi dùng dao chém vào ô tô làm: Nắp capo bị lõm 01 đoạn dài khoảng 04cm; Kính cửa trước bên phải bị vỡ hoàn toàn; Phần roong cửa kính bên phải bị lõm, móp; Ghế da phía trước bên phải bị rách và làm lưỡi dao bị gãy rơi vào bên trong xe ô tô. Thấy vậy, H rút dây thắt lưng có gắn đầu khóa bằng kim loại đập phà làm xe ô tô biển số 49A-166.91 bị hư hỏng: 01 kính chắn gió trước bên trái bị nứt một đoạn dài 01cm; 01 kính chiếu hậu bên trái (bên tài) vỡ nát; 01 nẹp chắn nước bên tài bị vỡ; Phần mui xe bên trái ngay đỉnh đầu bị móp lõm. Khi thấy những người trên xe ô tô mở cửa xuống xe thì H, LQ2 bỏ chạy làm rơi 01 điện thoại di động Nokia màu đen. Sau đó anh BH đã báo đến Công an xã L và Công an huyện B để xử lý theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá số 71/KLĐG ngày 01/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận:

- *Đối với các tài sản bị Trần Văn LQ2 làm hư hỏng gồm:*

- + Nắp capo bên phải bị lõm 01 đoạn dài khoảng 04cm có giá 300.000đ;
- + Kính cửa trước bên phải bị vỡ hoàn toàn có giá 500.000đ
- + Phần roong cửa kính bên phải bị lõm, móp có giá 5.000.000đ
- + Ghế da phía trước bên phải bị rách có giá 300.000đ.

Tổng trị giá thiệt hại là 1.600.000đ.

- *Đối với các tài sản bị Lê Công Trường H làm hư hỏng gồm:*

- + 01 kính chắn gió trước bên trái bị nứt một đoạn dài 01cm có trị giá 3.000.000đ;
- + 01 kính chiếu hậu bên trái vỡ nát có giá 1.000.000đ
- + 01 nẹp chắn nước bên trái bị vỡ có giá 1.000.000đ
- + Phần mui xe bên tài ngay đỉnh đầu bị móp lõm có giá 1.000.000đ.

Tổng trị giá tài sản mà H gây thiệt hại là 5.100.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-BL ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Lê Công Trường H về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lê Công Trường H phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; Áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Công Trường H từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội là sai. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Lê Công Trường H thể hiện:

Vào khoảng 21h30' ngày 04/08/2017 tại đoạn đường Quốc lộ 55 thuộc Thôn 16, xã L, huyện B, Lê Công Trường H và Trần Văn LQ2 sau khi ăn nhậu xong, H đi ra đường thấy LQ2 dùng 01 con dao tự chế chặn xe ô tô INNOVA biển số 49A-166.91 do anh Vũ Đình BH điều khiển, dùng dao chém vào ô tô làm hư hỏng: Nắp capo bị lõm 01 đoạn dài khoảng 04cm; Kính cửa trước bên phải bị vỡ hoàn toàn; Phần roong cửa kính bên phải bị lõm, móp; Ghế da phía trước bên phải bị rách. Tài sản thiệt hại được định giá là 1.600.000đ. Thấy vậy, Lê Công Trường H tự ý rút dây thắt lưng có gắn đầu khóa bằng kim loại của H đập phá làm xe ô tô biển số 49A-166.91 bị hư hỏng: 01 kính chắn gió trước bị nứt một đoạn dài 01cm; 01 kính chiếu hậu bên tài vỡ nát; 01 nẹp chắn nước bên tài bị vỡ; Phần mui xe bên trái ngay đỉnh đầu bị móp lõm. Tài sản thiệt hại được định giá: 5.100.000đ.

Do đó, hành vi của bị cáo Lê Công Trường H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức và biết được rằng hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với Trần Văn LQ2, sau khi thực hiện hành vi vi phạm đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã nhiều lần xác minh, triệu tập LQ2 nhưng chưa làm việc được. Mặt khác, quá trình điều tra bị cáo H khai nhận, khi thấy LQ2 đập phá xe ô tô thì H tự ý đập phá xe theo, giữa H và LQ2 không bàn bạc, rủ rê nhau đập phá xe ô tô; Trị giá tài sản bị thiệt hại do LQ2 gây hư hỏng là 1.600.000đ (chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội này), không thuộc một trong các hành vi quy định tại điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 178 BLHS, do đó chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Trần Văn LQ2 về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” với vai trò đồng phạm. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã bồi thường một phần thiệt hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Vũ Đình BH đã đưa xe đi sửa chữa, thay thế phụ tùng và trả tiền hết 15.500.000đ, anh BH yêu cầu bị cáo Lê Công Trường H và Trần Văn LQ2 bồi thường toàn bộ chi phí thiệt hại (tiền mua thiết bị thay thế, tiền công sửa chữa) cho anh với tổng số tiền là 15.500.000đ. Hiện bị cáo H và gia đình đã bồi thường được 7.500.000đ. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đồng ý bồi thường tiếp số tiền còn thiếu là 8.000.000đ nên cần buộc bị cáo H phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Vũ Đình BH số tiền trên là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) dao tự chế có cán và lưỡi dao bị gãy rời; cán dao bằng kim loại dài 46,5cm, đường kính 2,5cm gồm 02 (hai) đoạn tuýp sắt được nối với nhau bằng ốc bulông, đoạn dài nhất có chiều dài 37cm, đoạn ngắn nhất dài 9,5cm; lưỡi dao dài 39cm, mũi dao nhọn, loại dao một lưỡi (là tang vật do LQ2 sử dụng đập phá xe ô tô BS 49A-166.91). Đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có bàn phím số, số IMEI 352404/05/501630/5; không có sim, không kiểm tra tình trạng hoạt động, do chưa xác định được chủ sở hữu nên giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động có nắp lưng điện thoại màu xanh, hiệu Nokia, loại điện thoại có bàn phím, không có vỏ nhựa bọc phần trước xung quanh màn hình và khung bàn phím ốp lưng phía sau được quấn băng keo đen nhiều vòng thu giữ của H và số tiền Việt Nam 250.000đ. Đây là tài sản không liên quan gì đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo H là phù hợp. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với dây thắt lưng mà H sử dụng để đập phá xe ô tô 49A-166.91: khi bỏ chạy H vút lại bên đường nước dọc đường Quốc lộ, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*” buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố các bị cáo Lê Công Trường H phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Công Trường H **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2019;

**2. Về trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo Lê Công Trường H phải bồi thường cho anh Vũ Đình BH số tiền là 8.000.000đ.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản*

*tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) dao tự chế có cán và lưỡi dao bị gãy rời; cán dao bằng kim loại dài 46,5cm, đường kính 2,5cm gồm 02 (hai) đoạn tuýp sắt được nối với nhau bằng ốc bulông, đoạn dài nhất có chiều dài 37cm, đoạn ngắn nhất dài 9,5cm; lưỡi dao dài 39cm, mũi dao nhọn, loại dao một lưỡi (là tang vật do LQ2 sử dụng đập phá xe ô tô BS 49A-166.91).

- Giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có bàn phím số, số IMEI 352404/05/501630/5; không có sim, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

- Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động có nắp lưng điện thoại màu xanh, hiệu Nokia, loại điện thoại có bàn phím, không có vỏ nhựa bọc phần trước xung quanh màn hình và khung bàn phím ốp lưng phía sau được quấn bằng keo đen nhiều vòng và số tiền Việt Nam 250.000đ. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với dây thắt lưng mà H sử dụng đập phá xe ô tô 49A-166.91: khi bỏ chạy H vút lại bên mương nước dọc đường Quốc lộ, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xử lý là phù hợp.

*(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng).*

#### **4. Về án phí:**

Buộc bị cáo Lê Công Trường H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (07/6/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

#### **Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Nguyễn Đức Trường**